

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1769/GDĐT

Bình Chánh, ngày 19 tháng 10 năm 2020

Về việc hướng dẫn chương trình Chăm sóc
mắt năm học 2020-2021

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường MN-MG (CL-NCL)
- Hiệu trưởng các trường Tiểu học, THCS

Căn cứ công văn số 654/BVM- CĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Bệnh viện Mắt về hướng dẫn triển khai chương trình Chăm sóc mắt năm học 2020-2021;

Để thực hiện kế hoạch Chương trình Chăm sóc Mắt cho học sinh năm học 2020- 2021. Phòng Giáo dục và Đào tạo đưa ra những hướng dẫn, kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tại nhằm đáp ứng tiêu chí của chương trình Mắt năm học 2020-2021 như sau.

1. Mục tiêu:

Nâng cao nhận thức của học sinh, giáo viên, phụ huynh về chăm sóc mắt và phòng chống cận thị.

Nâng cao năng lực quản lý tật khúc xạ và kiến thức về chăm sóc mắt của Cán bộ y tế trường học.

Phần đầu đạt 100% học sinh ở tất cả các cấp, lớp đều được kiểm tra thị lực ít nhất 1 lần/năm học, nhằm phát hiện những em học sinh có thị lực kém để chuyển khoa mắt can thiệp điều trị.

Phần đầu đạt 100% các em có thị lực kém phải đến cơ sở chuyên khoa mắt điều trị thông qua năng lực quản lý chương trình Mắt của CBYT trường học.

2. Hướng dẫn triển khai:

a) Đối với phòng Giáo dục và Đào

Thông kê lại danh sách các CBYT trường học chưa được tập huấn ở các cấp Mầm non, Tiểu học, THCS và THPT. Đăng ký tham gia tập huấn tại Bệnh viện Mắt hoặc tổ chức lớp tập huấn và mời Khoa Mắt của Bệnh viện Quận/Huyện đến tập huấn.

Thông kê báo cáo kết quả thực hiện chương trình mắt đợt kiểm tra sức khỏe đầu năm học để báo cáo Bệnh viện Mắt.

b) Đối với Trường học :

Lập kế hoạch hoạt động chương trình Mắt đầu năm học 2020-2021

Gửi danh sách CBYT chưa tập huấn Mắt về Phòng Giáo dục để tổng hợp danh sách học viên cần được tập huấn.

Truyền thông giáo dục sức khỏe mắt cho học sinh và giáo viên:

Treo, dán tranh ảnh truyền thông về mắt ở góc truyền thông của trường.

Tổ chức nói chuyện truyền thông cho học sinh, giáo viên :

- * Về cách chăm sóc mắt;
- * Phòng chống tật khúc xạ;
- * Tác hại của tật khúc xạ nếu không đeo kính hoặc đeo kính không đúng độ;
- * Phòng tránh chấn thương mắt;
- * Tư thế ngồi học, bố trí góc học tập tại nhà. Đặc biệt giáo dục khối mầm non và cấp 1 tư thế ngồi đọc, tư thế ngồi viết đúng để tạo thói quen tốt cho học sinh ở độ tuổi này nhằm hạn chế tình trạng mắc tật khúc xạ, đồng thời các giáo viên ở khối mầm non và cấp 1 trực tiếp phụ nhắc nhở tư thế ngồi học đúng cho các em học sinh;

- * Các thói quen có hại cho mắt;
- * Chỉ dẫn nơi treo bảng tự đo thị lực và hướng dẫn học sinh tự kiểm tra thị lực; Trang bị góc (nơi) cho học sinh tự kiểm tra thị lực: bảng thị lực Mắt

Hướng dẫn sử dụng bảng thị lực như sau :

Bảng thị lực đầy đủ (bảng 10/10): Dành cho cán bộ y tế trường học kiểm tra thị lực cho các em học sinh có nghi ngờ bị tật khúc xạ sau khi đã thăm khám, sàng lọc thị lực.

Bảng thị lực rút gọn (bảng 7/10) do Bệnh viện Mắt cung cấp:

+ Đối với học sinh Tiểu học, THCS và THPT: Nhà trường treo nơi dễ nhìn, đầy đủ ánh sáng và đúng quy định kích thước đo để cho học sinh tự kiểm tra thị lực của mình.

+ Đối với trẻ khối mầm non: Dành cho cán bộ y tế trường học hoặc giáo viên đứng lớp (đã qua tập huấn chăm sóc mắt học đường) kiểm tra thị lực cho các bé trong các đợt kiểm tra sức khỏe định kỳ hoặc có nghi ngờ tật khúc xạ.

+ Chọn nơi có đủ ánh sáng, học sinh thường tập trung.

Ví dụ : ở trước phòng y tế, góc truyền thông, khu vực sinh hoạt chung...

+ Khoan gắn chặt bảng thị lực vào tường sao cho bảng cách mặt đất khoảng 1m (đối với trường cấp 1), hoặc 1,2m (đối với trường cấp 2), hoặc 1,5m (đối với trường cấp 3).

+ Kẻ 1 vạch bằng mực không phai hoặc dán băng keo màu lên mặt đất cách bảng đo thị lực 4mét.

+ Hướng dẫn cho học sinh biết cách tự kiểm tra thị lực cho mình trong các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp: nơi treo bảng, cách tự đo, khi không đọc các chữ trên bảng thì làm sao, mục đích của đo thị lực .

Các loại bảng thị lực Bệnh viện Mắt cung cấp:Thị lực đầy đủ (bảng 10/10): Cung cấp cho Trung tâm Y tế



BẢNG THỊ LỰC
(Thử ở khoảng cách 3m)

D u c V

20/200 0.10

H c K E u R

20/120 0.10

V R D H p N

20/90 0.20

u H E N D V -■■■-

KNEVCU

p V R u E K

20/40 0.50

O DUHER p O

20/30 0.63

CKNPHD

20/25 0.50

—E p V D N c | ■

20/20 1.00

*

20/15 1.25

ø u CVC

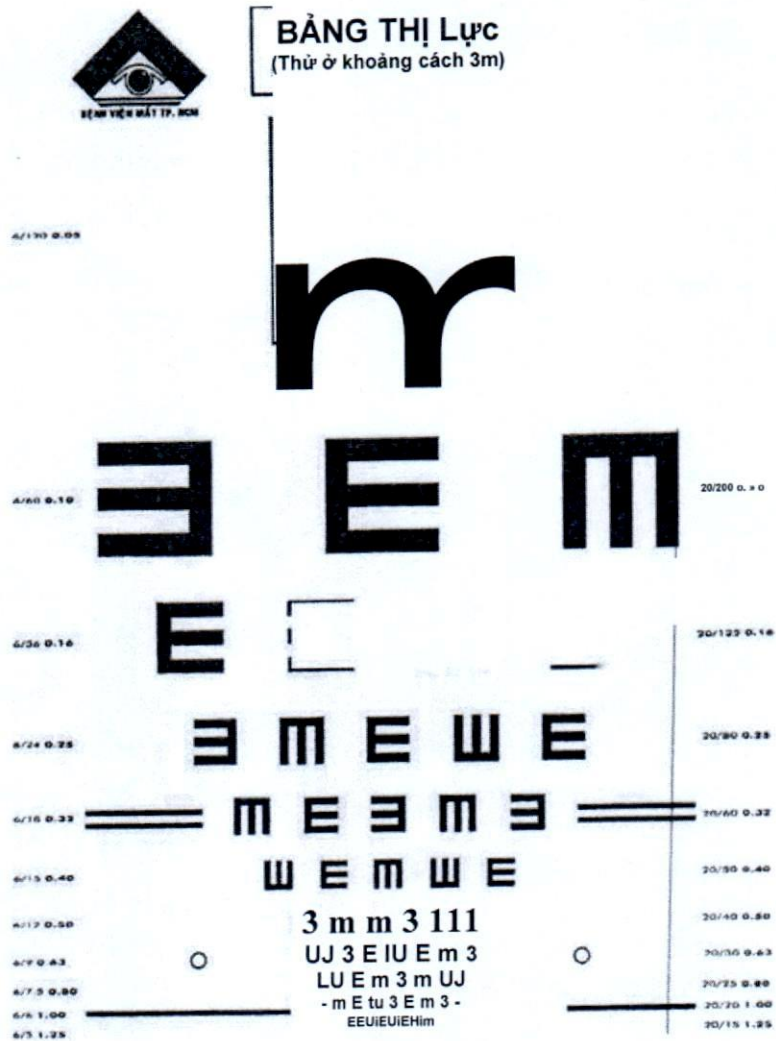
6/12 0.50

6/9 0.63

6/7.5 0.80

6/6 1.00

6/5 1.25



Thị lực rút gọn (bảng 7/10): cung cấp cho các trường học của Quận/Huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Khối lớp Tiểu học, THCS, THPT

BẢNG ĐO THỊ LỰC 4 mét						
V	D	H	N	K	p	s
K	p		D s V		H	N
▶ CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC MẮT HỌC ĐƯỜNG						

Nguyễn Thị Trúc Ly

